

PHẬT NÓI KINH THỦ HỘ ĐẠI THIÊN QUỐC THỔ
QUYỀN TRUNG

Hán dịch: Tây Thiên Bắc Ấn Độ- Nước Ô Chấn Năng- Chùa Đê Thích Cung-
Truyền Pháp Đại Sư- Tam Tạng Sa Môn được ban áo tía là THI HỘ phụng chiếu dịch
Việt dịch: Sa môn THÍCH QUẢNG TRÍ
Sưu tập Phạn Chú: HUYỀN THANH

Bây giờ, lại có các Đại Dạ Xoa Bộ Đa Quỷ Thân có đủ oai đức có đại thần lực, do nhân duyên này bay đến nơi hội. Như là **Tứ Tỷ Dạ Xoa**, **Đại Độc Hại Dạ Xoa**, **Đa Túc Dạ Xoa**, **Tứ Túc Dạ Xoa**, **Nhị Túc Dạ Xoa**, **Nhất Túc Dạ Xoa**, **Nhất Đầu Đa Túc Dạ Xoa**, **Ngưỡng Túc Dạ Xoa**, **Lụy Đầu Dạ Xoa**, **Tứ Đầu Đa Nhân Dạ Xoa**, **Bán Thân Nhất Mục Dạ Xoa**, **Nhất Thập Nhị Phúc Dạ Xoa**, **Lư Đề Dạ Xoa**, **Tượng Đầu Dạ Xoa**, **Bán Thủ Dạ Xoa**, **Đào Diện Dạ Xoa**, **Thiết Nha Dạ Xoa**, **Thiết Tỷ Dạ Xoa**, **Thiết Túc Dạ Xoa**.

Lại có các chúng La Sát Bà như là **Đồng Kế La Sát Bà**, **Đồng Nha La Sát Bà**, **Thân Như Đồng Bồng La Sát Bà**, **Đồng Tử La Sát Bà**, **Huyền Đầu Chỉ Diệu La Sát Bà**, **Thủ Túc Diễm Thanh La Sát Bà**, **Chủ Căn Bất Cự La Sát Bà**, **Khu Lô La Sát Bà**, **Kim Xí Diệu Hình La Sát Bà**, **Ác Nhân Ác Quán La Sát Bà**, **Ác Diệu La Sát Bà**, **Ma Yết Ngự Hình La Sát Bà**, **Thú Hình La Sát Bà**, **Xú Lộ La Sát Bà**, **Đạt Tuy La Sát Bà**, **Trường thân La Sát Bà**, **Biển Nha La Sát Bà**, **Độc Hại La Sát Bà**, **Thường Tần Mi Diện La Sát Bà**, **Đại Phúc La Sát Bà**, **Tượng Nhĩ La Sát Bà**, **Đam Nhĩ La Sát Bà**, **Vô Nhĩ La Sát Bà**, **Trường Tị La Sát Bà**, **Trường Thủ La Sát Bà**, **Thể Càn Khô La Sát Bà**, **Thân Trường La Sát Bà**, **Kế Trường La Sát Bà**, **Trường Trang Nghiêm La Sát Bà**, **Đại Trúc La Sát Bà**, **Tế Cảnh La Sát Bà**, **Xú Khí La Sát Bà**, **Uống Phúc La Sát Bà**, **Hầu Hình La Sát Bà**, **Nha Hình La Sát Bà**, **Trì Xử La Sát Bà**, **Phúc Như Bồng La Sát Bà**, **Kiên Nhân La Sát Bà**, **Đại Nhĩ La Sát Bà**, **Phát Kiên La Sát Bà**, **Xích Sắc La Sát Bà**, **Đại Đầu La Sát Bà**, **Cung Hạng La Sát Bà**, **Phúc Khúc La Sát Bà**, **Cơ Lũ La Sát Bà**, **Vũ Hỏa La Sát Bà**, **Tu Di Đảnh La Sát Bà**. Như vậy các Đại La Sát Bà có đủ oai đức, có đủ thần lực, do nhân duyên này đều bay đến nơi Phật hội.

Lại có các chúng đại Cưu Bàn Trà như là **Thọ Hình Cưu Bàn Trà**, **Sơn Thạch Cưu Bàn Trà**, **Vân Lô Hình Cưu Bàn Trà**, **Phạm Loa Thanh Cưu Bàn Trà**, **Cổ Âm Cưu Bàn Trà**, **Thiên Âm Cưu Bàn Trà**, **Ác Thanh Chấn Hống Cưu Bàn Trà**, **Đại Ngạch Cưu Bàn Trà**, **Lôi Thanh Cưu Bàn Trà**, **Hắc Sắc Cưu Bàn Trà**, **Thanh Sắc Cưu Bàn Trà**, **Huỳnh Sắc Cưu Bàn Trà**, **Lục Sắc Cưu Bàn Trà**, **Bích Sắc Cưu Bàn Trà**, **Châm mạo Kiếm Phát Cưu Bàn Trà**, **Huyết Hãn Thân Cưu Bàn Trà**. Như vậy các chúng đại Cưu Bàn Trà đều do nhân duyên này bay đến nơi Phật hội.

Các loại Dạ Xoa, La Sát, Cưu Bàn Trà này đều dính đầy máu và mồ hôi dơ uế nơi thân, răng bén như gươm, tay cầm thầy chết vừa chạy vừa ăn, môi miệng tay chân dính đầy máu đỏ, tự đánh vào bụng, tim ruột lòi ra, hiện các hình ác khiến người sợ hãi, hoặc cầm tay chân người mà ăn, tay chân màu đen hại mạng vô số, có sức lực lớn, thân như dây xích, như dây sắt, độc hại lây lừng, luôn có ác tâm rất là đáng sợ, róc lột da người máu tươm ghê gớm. Trong mười phương quốc độ, thành ấp, tụ lạc, nơi nơi chồn chồn đều có, khí độc tuôn ra làm các tai họa, các thứ tật bệnh hại các chúng sanh, gió độc nóng lạnh tất cả tai biến lưu hành khắp nơi. Ở các quốc độ nếu có nhơn vương thấy các tai biến lưu hành trong thế gian sanh lòng sợ sệt, dùng Thần Chú Đại Đà La

Ni mà gia trì. Như vậy các loại Ma Vương, quyền thuộc, Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ thần, thầy đều hàng phục tụy trói mà đến. Ở trước Phật chấp tay khen ngợi rằng:

Chú lạy Trọng Phu không sợ sệt
Cúi lạy Điều Ngự Thầy trời người
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương
Do đó chúng con xin kính lễ.

Lại có Dạ Xoa, La Sát, Cưu Bàn Trà, Càn Đát Phạ, Bộ Đa, Quỷ thần đi trong thế gian, quốc độ thành ấp, Vương cung, tụ lạc, bến cảng, ăn uống máu thịt, hút tinh khí người, hoặc thân to lớn, đủ oai đức lớn, giàu có tụy tại, mười đầu ngàn mắt, bốn tay, nhiều tay, độc ác lầy lùng, không ai đối địch, thật là đáng sợ. Có trăm ngàn quyền thuộc tùy tùng, cầm rắn, đốt đuốc, hoặc cung tên, gươm, giáo các loại binh khí, hoặc cầm chày kim cang, hiện ra các hình khiến kẻ khác sợ sệt. Khắp cả mười phương quốc độ, cùng các Dạ Xoa, La Sát đánh lẫn nhau, thường ở nơi có chúng sanh, lấy máu thịt để làm thức ăn, lại dùng Thần thông hóa hiện các thứ, hoặc hiện sư tử, hoặc làm cọp, sói, voi, lừa, lạc đà, trâu, dê, heo, chó, hoặc hiện dã can, gấu, chươg, hoặc hiện các loài cầm thú kỳ dị gọi là **La khu ca bế** (Rākhukapi), hoặc hiện ra hình Bát la khế khư lân nga, hoặc hiện các loài ở dưới nước, nghêu, sò, ốc, hến các loại, hoặc hiện Không tước, Anh Vồ, Bạch hạc, hoặc hiện Cu chỉ la điều, hoặc hiện chim Linh thú, của cáp, Anh vũ ...v...v... dơi hoặc hiện chim bay thân màu vàng. Như thế, các loại Dạ Xoa hiện ra các hình khiến người sợ hãi, ở trong đó cùng nhau ganh ghét, cùng nhau giành ăn. Các loại như vậy tâm không giống nhau, thường hay trần truồng, đen đui, xấu xí, ham muốn đục lặc, giết hại chúng sanh, cột trói lấy thân móc lấy gan ruột, hoặc dùng giáo sắt đâm cho đau đớn, phát ra tiếng lớn để uy hiếp người, tùy các chúng sanh hiện ra các tướng, hoặc tự cầm các món đao, luân, kiếm, kích. Hoặc có La Sát răng miệng bén nhọn, hoặc tự lòi tròng mắt, hoặc không có tai mũi, hoặc không có chân tay, miệng như miệng trâu, biết các chúng sanh, sanh đâu, ở đâu, làm gì hoặc biến ra thân thật vĩ tế ở trong miệng, mũi, lỗ chân lông, các chi tiết trong thân hút tinh khí người. Như vậy các loại Dạ Xoa, La Sát, bộ đa, quỷ thần trăm ngàn vạn loại ở trong thế gian không ai ngăn được, dùng oai đức thần chú này đều tụy trói mà lại, ở nơi trước Phật chấp tay cung kính mà khen rằng:

Chú lạy Trọng Phu không sợ sệt
Cúi lạy Điều Ngự Thầy trời người
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương
Do đó chúng con xin kính lễ.

Lại có **Diệu Cao Sơn Vương** (Sumeru), **Luân Kinh Sơn Vương**, **Vụ Phong Sơn Vương**, **Y Sa Đà La Sơn Vương** (Īsadhāra), **Tuyết Sơn Vương**, **Hương Túy Sơn Vương**, **Bán Nõa La Sơn Vương** (Pāndra), **Vĩ Tức Đát la Sơn Vương** (Vecitrakūṭa), **Bảo Phong Sơn Vương**, **Năng La Na Sơn Vương** (Nālada), **Trì Song Sơn Vương**, **Cát Tường Sơn Vương**, **Cao Đảnh Sơn Vương**. Như vậy, các đại Sơn Vương đều tụ tập ở nơi núi non, các chư Thiên cũng lại vui chơi, Ngũ thông Thần Tiên dùng các chỗ này tu hành khổ hạnh.

Lại có trăm ngàn vạn ức Thiên Tử cùng trăm ngàn vạn ức Thiên Tử Nữ quyền thuộc, **Tỳ Ma Chát Đa A Tu La vương** (Vemacitra), **La Hầu A Tu La Vương** (Rāhu), **Bát Ra Ha Ra Na A Tu La Vương** (Prahāda). Như vậy, trăm ngàn quyền thuộc A Tu La Vương cùng rất nhiều (nhược can) A Tu La Nữ quyền thuộc đầy đủ.

_Lại có các Đại Long Vương, **Ma Na Tư** Long Vương (Manasi), **Vô Nhiệt Nao** Trì Long Vương, **Nan Đà** (Nanda) **Bạt Nan Đà** Long Vương (Upananda), **Thiện Nhân** Long Vương, **Kim Cang Huệ** Long Vương, **Căng Đà** Long Vương (Gaṅga), **Tín Độ** Long Vương (Sindhu), **Sa Kiệt La** Long Vương (Sāgara). Như vậy, trăm ngàn vạn ức các Đại Long Vương cùng rất nhiều (nhược can) Long Nữ quyền thuộc đầy đủ.

Lại có trăm ngàn vạn ức Ca Lâu La Vương với trăm ngàn vạn ức Ca Lâu La nữ quyền thuộc đầy đủ.

_Lại có các Dạ Xoa tướng tên là:

Kim Hoa Dạ Xoa Thần (Suvarṇa-puṣpa), ở tại nước **Hiển Đà**

Tỳ Sắc Ca Dạ Xoa ở tại nước Ma Kiệt Đà

Ca Tỳ Lê Dạ Xoa (Kopili), **Bà Tô Ca Thế** Thần (Bharukaccha)

Hai vị Dạ Xoa này ở tại nước **Cu Chỉ La** (Kośala)

Bát La Bôn Nõa Ca (Prapuṇḍaka) ở trong thành **Sa Hê**

Châm Mao Dạ Xoa (Suci-roma) ở tại nước **Mạt Lợi** (Malla)

Na Thâu Đà Dạ Xoa (Yaśodhara) và **Đĩ Tỳ Sa Nõa** (Vibhīṣaṇa)

Hai vị Dạ Xoa này ở nước **Bát Tả Lợi** (Pañcāla)

Nhân Xích đại Dạ Xoa (Lohitākṣa) ở tại **A Thấp Phệ Nễ** (Aśvaja)

Băng Nga La Dạ Xoa (Piṅgala) ở nước **A Bát Để** (Avantī)

Ca Tỳ La Dạ Xoa (Kapila) ở nước **Phệ nhĩ Thế** (Vaidīśa)

Ương Phúc Dạ Xoa thần (Kumbhodara) ở tại nước **Mạt Sái** (Matsya)

Thanh Tịnh đại Dạ Xoa ở nước **Du La**

Năng Phá Tha Dạ Xoa (Pramarddana) ở tại **Kiện Đà La** (Gandhāra)

Tát Lị Nhĩ Đát Ra (Sūrya-mitra) ở tại nước **Kiểm mẫu** (Kambu)

_Lại có 16 đại Dạ Xoa tướng, có đại oai lực đầy đủ quang minh, như là **Chấp Kim Cang** Dạ Xoa làm thượng thủ (đứng đầu), vị **Pháp Hộ** Dạ Xoa (Dharma-pāla), **Bôn Nõa La** Dạ Xoa (Prapuṇḍala), **Ca Tỳ La** Dạ Xoa (Kapila), **Diệu Kiến** Dạ Xoa (Sudarśana), **Vĩ Sắc Nữ** Dạ Xoa (Viṣṇu), **Tân Nổ** Dạ Xoa (Piṇḍala), **Ca La Du Na** Dạ Xoa (Kalaśodara), **Củ Bà** Dạ Xoa (Kumbhīra), **Chơn Tân** Dạ Xoa (Sātyaki), **Bán Chỉ Du** Dạ Xoa (Pañcika), **Ma Hê Thủ La** Dạ Xoa (Maheśvara), **Năng Phá Hoại** Dạ Xoa (Pramarddana), **Du La Sa Nổ** Dạ Xoa (Sūra-sena), **Diêm Ma** Dạ Xoa (Yama), và **Diêm Ma** sứ giả (Yama-dūta). Các Đại Dạ Xoa có đại oai đức, có quân chúng mạnh mẽ, cùng cu chi Dạ Xoa vây quanh.

_Lại có các Dạ Xoa nữ và Đại La Sát nữ, **Ha Lị Đế mẫu** (Hārītī) làm thượng thủ, vị này danh tiếng vang khắp, có đại oai đức, hiện hình đáng sợ cùng năm trăm con vây quanh, như **A Cu Tra** La Sát nữ (Ākoṭā), **Ca Lợi Ca La** La Sát nữ (Karkkaṭī), **Đề Ca Lợi** La Sát nữ (Kālī), **Bát Nạp Ma** La Sát nữ (Padma-vatī), **Hoa Chủ** La Sát Nữ, **Hoa Xỉ** La Sát nữ (Puṣpa-dantī), **Quảng Mục** La Sát nữ, **Lư Nhĩ** La Sát nữ (Kharakarnā), **Chát Na Nõa** La Sát nữ (Candana), **Vĩ Sắc Nổ** La Sát nữ (Viṣṇavi), **Ha Lị** La Sát nữ (Harī), **Ca Bĩ La** La Sát nữ (Kapilā), **Băng Nga La** La Sát nữ, **Tượng Hình Sắc** La Sát nữ, **Long Xỉ** La Sát nữ, **Phong Nha** La Sát nữ, **Ác Nha** La Sát nữ, **Ha Ra** La Sát nữ (Harā), **A Ha Ra** La Sát nữ (Aharā), **Hiển Nha** La Sát nữ. Như vậy, các La Sát nữ đều có đủ oai đức có đại quang minh, hiện thân đáng sợ, mỗi mỗi đều cầm binh khí, chạy nhảy khắp nơi, ăn nuốt sanh mạng chúng sanh, đi đến đâu chân động đến đó, vườn rừng cỏ cây đều bị khô cháy, hết thầy núi non đều bị sụp đổ.

Do oai lực của Thần Chú này tự cột mà đến, liền ở trước Phật khen rằng:

Cúi lạy Trượng phu không sợ sệt
Cúi lạy Điều ngự Thầy trời người
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương
Do đó chúng con xin kính lễ

Khi ấy, Tỳ Sa Môn Thiên Vương ở trước mặt Đức Phật bạch rằng: “Bạch Thế Tôn! Con ở phương Bắc có một thành tên là **A Nỗa Ca Phạ Để** (Aḍakavatī), hết thấy Thiên chúng đều ở trong đó, thành này vuông vức một trăm do tuần, các báu xen lẫn để trang nghiêm, có đại Dạ Xoa tay cầm chày Kim cang giữ gìn ở bốn phương. Thành có bốn cửa: cửa thứ nhất làm bằng vàng ròng, cửa thứ nhì làm bằng các báu, cửa thứ ba làm bằng Phật để ca, cửa thứ tư làm bằng Ma ni, lại dùng các báu để trang nghiêm. Ở trong thành có vườn, rừng, hoa, quả, cung điện, các diệu bảo, có các cây báu làm từng hàng, lại có các thứ chim đủ màu sắc bay nhảy trên không, hoặc đậu trên cây để làm trang nghiêm. Lại có các thứ hương thơm, các Dạ Xoa nữ vây xung quanh tấu các kỹ nhạc...

Cõi nước của con trang nghiêm, giàu có tự tại như vậy. Các chúng Bộ Đa thọ hưởng các khoái lạc, con và các sứ giả đều giữ gìn Chánh Pháp, ham ưa vui thích không hại sanh mạng, do vì không sát hại cho nên các Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa không được ăn uống, do không được ăn uống tâm sanh nóng giận, vì nóng giận đó mà xa lìa Chánh Pháp, giết hại sanh mạng nào hại chúng sanh. Do nhân duyên này con phải đi khắp mười phương, đi đến đâu, đất nước, nhà cửa, vườn rừng, đạo lộ, hết thấy các chỗ, Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ Thần trăm ngàn vạn ức đều dùng oai lực của Thần Chú khiến tự cột trói mà lại.

Trong thành của con có rừng Chiên Đàn và ao Thanh Lương, con và quyến thuộc vui chơi trong đó, ở nơi đâu con được gọi là Pháp Vương dùng Pháp giữ gìn cõi đời. Ở giữa thành lại có các lầu các báu, thứ nhất vàng ròng, thứ nhì là bạc, thứ ba là phệ lưu ly, thứ tư là bạch để ca, thứ năm là diệu trần châu bảo, thứ sáu là bạch ngọc, thứ bảy là mã não, thứ tám là bách hợp lại... trong mỗi mỗi cung điện lại có trăm ngàn vạn nữ báu ở trong đó, các nữ báu đều đẹp đẽ đoan chánh, nghề nghiệp, ca múa, hát xướng không ai bì kịp, có đầy đủ các thứ Công Đức. Lại dùng các báu và y phục cõi Trời để trang nghiêm làm các thứ kỹ nhạc, do đó con thường ham ưa các món tham dục và các món ăn uống, như người bị say sưa không biết tinh ngộ, vì cậy các Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ thần chạy nhảy khắp mười phương làm các việc khủng bố, hoặc làm tổn hại các thai nhi cho đến các loài súc sanh cũng đều bị như vậy. Vì cầu ăn uống giết các mạng sống cho đến lúa, thóc, hoa, quả, các hạt giống của các loại cây cỏ, vì bị Dạ Xoa cướp lấy mùi vị nên tăng trưởng ít, lại có các chấp diệu và tinh tú khởi lòng độc hại chiếu hết tất cả khiến các chúng sanh không lường họa phước, vì phiền não nổi lên khiến đấu tranh lẫn nhau khiến sát hại nhau, nước, lửa, trộm, cướp, gông cùm, xiềng xích, tù tội, làm các việc mị não hại chúng sanh, như thế các việc xấu ác, không tốt, đều do các tinh tú làm các biến quái. Hoặc lại khiến người nhiều tật bệnh, câm điếc, què quặt, thân thể khô héo, thở không ra hơi, hoặc khiến người bị các việc sợ hãi, hoặc làm các ác mộng, trong mộng làm các việc ác hoặc trong mộng bị các khổ não bức bách, hoặc nơi cửa ngõ làm tiếng khảy móng tay. Như vậy các loại đều do Quỷ Thần làm ra, vì muốn ăn nuốt chúng sanh, hoặc vì bạn bè, cốt nhục, thân thuộc hoặc hiện nhà cửa, tôi tớ, người nữ, nghề nghiệp, ca hát đẹp đẽ đoan chánh, khiến cho người sanh tâm ưa muốn, hoặc hiện ra sao chổi, sao băng các tinh tú quái dị, hoặc làm cuồng phong, ban đêm làm quỷ lửa, hoặc hiện cọp, sói, chó, mèo, luôn ôm độc hại khiến người sợ sệt. Hoặc ở nơi vườn rừng, cây cối, hoặc ở tháp miếu, hoặc nơi bình nguyên hoặc nơi đầu suối, cao nguyên hoặc làm thiên động để mị người hoặc nơi hoa nguyệt

hiện ra xe mát mẻ, phát ra các thứ tiếng hoặc hiện hình tượng hoặc hiện nhà cửa, hoặc nơi đạo lộ hiện ra thành ấp khiến người ham ưa đều là do Chấp Diệu Dạ Xoa, La Sát, Bộ đa quý thần làm các việc mị, người bị chấp mị thường hay sợ sệt, các thứ sắc tướng, các thứ âm thanh, các thứ bệnh khổ, các thứ não hại cho đến mộng tưởng, các thứ sai khác đều tùy ý tự tại hay biến thể gian các thứ sắc tướng. Các loại Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa Quý Thần, các Chấp Diệu... đều do oai lực Thần Chú tự trời mà đến”.

Bấy giờ Tỳ Sa Môn Thiên Vương đứng dậy chấp tay trước Phật khen rằng:

“Nhu Lai ngồi Kiết Già
Nhu một khối núi băng
Hào quang chiếu khắp cả
Phước Trí Đại Mâu Ni”

_ Khi nói Kệ xong, phương Bắc có sáu vạn bốn ngàn chúng Dạ Xoa đều do Tỳ Sa Môn Thiên Vương sai khiến, ở trước mặt Đức Phật thọ trì Thần Chú.

Liên nói Chú rằng:

**“Năng mò tam mãn đà một đà năm, Úm khư lê nga lị bệ vĩ tát khát sái ni
tát khát ra ra nhạ nễ, tán nại lị, bá đa lê, tử ma bá lị phạ đế khư ra khát rị cu đế ca
ra khát rị đại ca khát xoa mặt lãng nga phạ đế sa băng nga phạ đế tức đất ra kiện
để sa pha, tát đất dã đồ đồ ma ma, a hê báng tát bà du bà nại ra phệ ti dục, bà
phạ ha bà ra sam ma tả, ti dã tha, thước khát ra, thất tả, lộ ca bá ra ma hê ra,
dục khát xoa, mộ năng bát đa dã tát phạ ha, lợi để tả ba phổ đất rị ca y hàm bồ
sắc báng thất tả, hiển đặng bát ra để khát rị hận nan đa, ma ma hôn đảnh, vĩ lị
duệ nũa đề, nhạ sa đế sái mâu thấp phạ lị duệ, nũa đề nhạ sa đế sái mẫu thấp phạ
lị duệ, nũa mặt thế năng tả, nễ ha đa, tát phạ rô nga thất tả sa phạ tát để dã túy đồ
ma ma ha hê báng thấp bà lị phạ lãm tát phạ tát đất phạ nan tả tát phạ bà du bặt
nại ra phệ ti dục sa phạ ha”**

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM

OM_ KHAṆḂGE KHAṆḂGA-GARBHE, VICAKṢANE CAKRE RĀKṢANE,
CANDRE_ CAPALE_ PĀTĀLE, BHĪMA-PARVATE, KHARĀGRE, KUṬILA
KHARĀGRE, EKĀKṢI-VARGAVATI, SĀRAṆḂGAVATI, CITRA-KRĀNTI,
SVASTYANTU_ MAMA_ SAPARIVĀRASYA, SARVA-SATTVĀNĀṆCA
UTTATASYAṀ DIŚI SVĀHĀ

BRAHMA CA API ARTHA, ŚAKRAŚCA LOKAPĀLA MAHEŚVARAḤ
YAKṢASENĀPATAYAḤ, SARVA_ HĀRĪTĪ_ CA_ SA-PUTRIKĀ_ IDAṀ
PUṢPĀṆCA_ GHĀṆCA_ PRATIGRḤṆANTU_ MAMĀHUTIṀ_ VĪRYENA
TEJASĀ_ TEṢĀMAIŚCARYEṆA_ VALENA_ CA_ NIHITĀḤ_ SARVA_ ROGĀŚCA
SVASTYANTU_ MAMA_ SAPARIVĀRASYA, SARVA_ SATTVĀNĀṆCA,
SARVA_ BHAYOPADRAVOPASAGREBHAYAḤ_ SVĀHĀ

Cúi lạy Trượng phu không sợ sệt

Cúi lạy Điều ngự Thầy trời người

Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương

Do đó chúng con xin kính lễ

_ Bấy giờ, Trì Quốc Thiên Vương đứng dậy chấp tay mặt mày vui tươi như hoa mới nở, cung kính tôn trọng nói ra lời êm dịu như tiếng chim công, chim Ca lãng tân già, tiếng Cu chỉ la ...v...v... tiếng trống trời vi diệu bạch Phật rằng: “Con ở phương Đông có sáu vạn bốn ngàn Càn Đát Phạ, La Sát Bà, làm não hại thế gian hết thảy chúng sanh, nay điều sai bảo ở nơi trước mặt Đức Phật thọ trì Thần Chú”.

Liên nói Chú rằng:

“Nam mô tam mãn đà một đà năm. Đà ra ni đà ra ni, vĩ trì vam nghi nễ bán nhạ nễ bát ra bán nhạ nễ vĩ đà ma nễ kinh bố rô lệ thước ca lễ xá ra để thuật ra đà rị thuật đà tả ra ni khu sa phạ để sa ra khát rị phiến để sa phạ tất để dã túy đô bố lị vòng nhĩ thi sa phạ ha một ra sam ma tả tỉ dã tha thước khát ra thất tả lộ ca bá ra ma hê thấp phạ ra dược khát xoa tỉ năng bát đa dã tát phệ ha rị để tả tam bồ đất rị ca y hàm bồ sắc bà thất tả hí đặng thất tả bát ra để khát rị hận nũa để ma ma hôn để vĩ rị duệ nũa để nhạ sa để sa mẫu thấp phạ lị duệ nũa mặt lễ năng tả nễ ha đa tát phạ rô nga thất tả sa phạ tất để dã túy đô ma ma a hê báng thấp bà lị phạ lam tát phạ tất đất phạ nan tả tát phạ bà du bạt nại ra phệ tỉ dược sa phạ ha”

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM
OM DHARAṆI DHĀRAṆI, PRADDHANSANI, BHAÑJANI
PRABHAÑJANI, VIDHAMANI, KIMPURṢE, SAKALE SĀRTHE, SĀRA-VATI,
ŚŪRA-DHARE DHĀRIṆI, ŚUDDHA CARAṆE GHOṢA-VATI, SĀRĀGRE
ŚĀNTI, SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA, SARVA-SATTVANĀṆCA
PŪRVASYĀM DIŚI SVĀHĀ
BRAHMĀCĀPYATHA, ŚAKRAŚCA LOKAPĀLA MAHEŚVARAḤ
YAKṢASENĀPATAYAḤ, SARVA HĀRĪTĪ CA SA-PUTRĪKĀ IDAM
PUṢPĀṆCA GAṆDHAṆCA PRATIGRHNANTU MAMĀHUTIM VĪRYENA
TEJASĀ TEṢĀMAIŚCARYENA VALENA CA NIHITĀḤ SARVA ROGĀŚCA
SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA, SARVA SATTVĀNĀṆCA,
SARVA BHAYOPADRAVOPASAGREBHYAḤ SVĀHĀ

Cúi lạy Trượng phu không sợ sệt
Cúi lạy Điều ngự Thầy trời người
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương
Do đó chúng con xin kính lễ

_Bấy giờ, Tăng Trưởng Thiên Vương từ chỗ ngồi đứng dậy chấp tay cung kính bạch Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Con vì muốn lợi ích hết thảy hữu tình, phá hết thảy dị luận, đoạn hết thảy nghi nơi thế gian, các Tỳ Na Dạ Ca gây chướng nạn. Con ở phương Nam có sáu vạn bốn ngàn Cưu Bàn Nũa chúng và Bát Lị Đa Bồ Đơn na, thường ở thế gian khởi tâm độc hại làm não loạn chúng sanh, nay con sai khiến ở nơi trước mặt Đức Phật thọ trì Thần chú”

Liền nói Chú rằng:

- **Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm, sa ra để kiếm để ca ra chỉ kiếm ca tỉ chỉ ra ni mặt ni đà ra ni mặt rị đà nễ phổ di đà ra nễ hê ma phạ để tô để tả ra ni nga ra khát rị sa phạ tất để dã túy đô ma ma a hê bán thấp bà lị phạ ra tả tát phạ tất đất phạ nan tả nhạ khát sử bà diễn tả sa phạ ha bà ra sam ma tả tỉ dã đà thước khát ra thất tả lộ ca bá ra ma hê thấp phạ ra dược khát xoa địa bát đa dã tát phệ ha rị để tả bà bồ đất rị ca y hàm bồ sắc báng thất tả hí đà thất tả bát ra để khát rị hận nũa đồ ma ma hôn đảnh vĩ rị duệ nũa để nhạ sa để sản mẫu thấp phạ rị duệ nũa mặt lễ năng tả nễ ha đa tát phạ rô nga túy đô ma ma a hê bán thấp bà lị phạ ra tả tát phạ tất đất phạ nan tả phạ bà du bạt nại ra phệ tỉ dược sa phạ ha.**

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM
OM ŚĀNTI ŚĀRAVATI, KĀNTI KĀRAVATI, KIMKAṢI KIRINḌI,
KIMVADĪ DHARAṆI VARDHANI BHŪMI-DHĀRAṆI, VIBHŪMI-DHĀRAṆI,
HIMAVATI DYOTIŚCARANAṆI MĀLĀGRI SVASTYANTU MAMA
SAPARIVĀRASYA, SARVA SATTVĀNĀṆCA DAKṢINASYĀM DIŚI SVĀHĀ

BRAHMĀCĀPYATHA, ŚAKRAŚCA LOKAPĀLA MAHEŚVARAḤ
YAKṢASENĀPATAYAḤ, SARVA HĀRĪTĪ CA SA-PUTRIKĀ IDAṀ
PUṢPĀÑCA PRATIGRĤNANTU MAMĀHUTIṀ VĪRYENA TEJASĀ
TEṢĀMAIŚCARYENA VALENA CA NIHITĀḤ SARVA ROGĀŚCA
SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA, SARVA SATTVĀNĀÑCA,
SARVA BHAYOPADRAVOPASAGREBHYAḤ SVĀHĀ

Cúi lạy Trượng phu không sợ sệt
Cúi lạy Điều ngự Thầy trời người
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương
Do đó chúng con xin kính lễ

Bấy giờ, Quảng Mục Thiên Vương từ tòa đứng dậy chấp tay cung kính bạch Đức Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Con ở phương Tây cùng sáu vạn bốn ngàn chúng rồng thường khởi mây lớn, tuôn mưa lớn giữ gìn đại thủy, hiện ra đại mạnh mẽ làm việc đấu chiến lớn hay ở trong thế gian nào hại chúng sanh, nay con điều chế, khiến ở trước mặt Đức Phật thọ trì Thần Chú”

Liên nói chú rằng:

“**Năng mờ tam mãn đà mầu đà nẫm. Úm, đật lị minh, tả ra khát rị mạt ra phạ để mạt lễ rễ nhĩ thưởng nghê vĩ phạ thi sa lị khur ri kiếp bé lễ tán nĩa lê đề lị ni nễ ra nhạ nễ vĩ đà ra ni phạ ra nĩa phạ để a tả lê sa phạ tất để đã túy để ma ma a hê báng thấp bà lị phạ ra tả tất phạ tất đát phạ nan tả bát thất chỉ ma diễm nhĩ thi sa phạ ha một đà tả tì đã tha thước khát ra thất tả lộ ca bá ra ma hê thấp phạ ra được khát xoa địa bát đa đã tất phạ ha, lị đế tả bà bổ đát rị ca y hàm bổ sắc báng thất tả hiển đà thấp phạ bát ra hận bát đồ ma ma hôn đảnh vĩ rị duệ nĩa mạt lê năng tả nễ ha đa tất phạ rô nga thất tả sa phạ tất đề đã túy đô ma ma a hê báng thấp bà lị phạ ra tả tất phạ tất đát phạ kê tả tất phạ bà du bặt nại ra phệ tì được sa phạ ha”**

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM

OM DHARMI VARĀGRE VARA-VATI, VALINI VISAÑGE,
VIVASISĀGARE, KHARIKAPILE, CAṆḌĀLI TIRIṆI VIRĀJANE, VIDHĀRAṆI
VARṆA-VATI ACALE SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA, SARVA
SATTVĀNĀÑCA PAŚCIMĀYĀN DIŚI SVĀHĀ

BRAHMĀCĀPYATHA, ŚAKRAŚCA LOKAPĀLA MAHEŚVARAḤ
YAKṢASENĀPATAYAḤ, SARVE HĀRĪTĪ CA SA-PUTRIKĀ IDAṀ
PUṢPĀÑCA GAMDHAÑCA PRATIGRĤNANTU MAMĀHUTIṀ VĪRYENA
TEJASĀ TEṢĀMAIŚCARYENA VALENA CA NIHITĀḤ SARVA ROGĀŚCA
SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA, SARVA SATTVĀNĀÑCA,
SARVA BHAYOPADRAVOPASAGREBHYAḤ SVĀHĀ

Cúi lạy Trượng phu không sợ sệt
Cúi lạy Điều ngự Thầy trời người
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương
Do đó chúng con xin kính lễ

Bấy giờ, Đại Phạm Thiên Vương và các chúng Phạm Thiên Vương từ tòa đứng dậy, chấp tay cung kính bạch cùng Đức Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Con và các Phạm chúng, tịnh hạnh Bà La Môn ...v...v... hay biết các Pháp yếu thanh tịnh Bà la môn, công xảo, chú thuật, y phương, các luận ở thế gian, bói toán xem lành dữ, hiểu rõ các Pháp trong thế gian, tu hành các việc khổ hạnh hay làm lợi lạc hết thảy chúng sanh, vì các Dạ Xoa và La Sát ở tại thế gian, đi trong hư không, ở nơi đất và dưới đất nào loạn

chúng sanh làm các việc chấp mị. Con có Thần Chú hay điều phục, nay ở trước mặt Đức Phật thọ trì Thần Chú”

Liên nói Chú rằng:

“**Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm, bà ra hám minh bà ra hám ma khu lệ bà ra hàm ma sa phạ li phạ nhiệt li, phạ nhiệt ra khu lệ phạ nhiệt ra đà rị tất thể rị sa li a tả lễ a ra ni y xá ni ra nũa nhĩ thuật rị phạ ra khát rị bát ra bát đế sa ra phạ đế sa phạ tất để dã túy đô ma ma a hê báng thấp bà li phạ ra tả tát phạ tát đất phạ nan tả tát phạ bà du bạt nại ra phệ ti được sa phạ ha, phạ đa nhạ bế đa nhạ rô nga thất lễ sắc ma nhạ tán nễ bá đa nhạ nễ đa ha tát phạ rô nga thất tả sa phạ tất để dã túy đô ma ma tát phạ tát đất phạ nan tả tát phạ bà du bạt nại ra phệ ti được sa phạ ha.**

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM

OM BRAHME BRAHMA-GHOṢE, BRAHMA-SVARE, VAJRE VAJRA-GHOṢE, VAJRA-DHARE STHIRE, SĀRE ACALE ARANE, IṢAṆE, ARAṆI VARADE, ARANĀDE ŚŪLE VARĀGRA PRĀPTA, SĀRAVATI, SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA, SARVA SATTVĀNĀŅCA SARVA-DIG VIDIGBHYAḤ SVĀHĀ

BRAHMĀCĀPYATHA, ŚAKRAŚCA LOKAPĀLA MAHEŚVARAḤ YAKṢASENĀPATAYAḤ, SARVE HĀRĪTĪ CA SA-PUTRIKĀ IMĀ PUṢPĀŅCA GANDHAŅCA PRATIGRḤNANTU MAMĀHUTIṀ VĪRYENA TEJASĀ TEṢĀMAIŚCARYENA VALENA CA NIHATĀḤ SARVA ROGĀŚCA SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA, SARVA SATTVĀNĀŅCA, SARVA BHAYOPADRAVOPASAGREBHYAḤ SVĀHĀ

Lúc ấy, Đức Thế Tôn bảo với chúng chư Thiên rằng: “Nhu Lai vì muốn lợi ích, an lạc, vô lượng, vô biên chúng sanh mà hiện ra nơi đời và vì muốn cứu hộ tất cả quốc độ, thành ấp, tụ lạc vô lượng chúng sanh mà hiện ra nơi đời, lại cũng vì thương xót hết thảy chư Thiên, Ma, Phạm, Sa Môn, Bà la môn, các Thiên nhân, A Tu La ...v...v... Do đó Như Lai hiện ra nơi đời cũng như lương y trong thế gian hay trừ tất cả bệnh khổ cho chúng sanh. Cũng như A Xà Lê trong thế gian có đầy đủ Trí Huệ, phương tiện hay hóa đạo lợi ích an lạc cho vua và nhân dân, Như Lai hiện ra nơi đời cũng như thế. Nay Ta ở trong thế gian lẽ nào để Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa Quỷ Thần nào hại chúng sanh. Nay Ta đến thành Đại Tỳ Xá Ly vì muốn lợi ích hết thảy chúng sanh trong thành mà làm Phật sự”

Nói lời này xong thì đã đến giờ ăn. Đức Thế Tôn mặc áo cầm bát cùng một ngàn năm trăm hai mươi Tỳ Kheo đều xuống núi Linh Thứu. Thời chủ các Thế giới Ta Bà Đại Phạm Thiên Vương và Thiên chúng dùng năm trăm lạng báu và phát báu che xung quanh cúng dường và đi theo Phật. Chư Thiên và Đế Thích cũng dùng năm trăm lạng báu và phát báu che xung quanh cúng dường và đi theo Phật. Hộ Thế Tứ Thiên Vương và Thiên chúng cũng dùng năm trăm lạng báu và phát báu che xung quanh cúng dường và đi theo Phật. Ma Hê Thủ La Thiên tử và hai mươi tám tướng đại Dược Xoa và ba mươi hai chủng Dạ Xoa đại lực, Ha Li Đế Mẫu cùng con và quyến thuộc như vậy các chúng mỗi mỗi đều dùng trăm lạng báu che xung quanh cúng dường và đi theo Phật. Xá Lợi Phất cùng chúng Thanh Văn cũng dùng lạng báu cõi Trời che xung quanh và đi theo Phật. Tức thời, Đức Thế Tôn có đầy đủ các sắc tướng oai đức cùng các chúng Tỳ Kheo từ núi Linh Thứu đến Tỳ Xá Ly.

Bây giờ, trong thành vua và dân chúng đều thấy Đức Thế Tôn oai đức, trang nghiêm rực rỡ, thù thắng điều phục các căn cũng như rồng lớn, tâm thanh tịnh không động, dùng ba mươi hai tướng trước phu tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm nơi thân như

Sa La vương (Śāla-Rāja) cũng như mặt trời chiếu sáng rực rỡ, cũng như đốt ngọn đuốc lớn trong ban đêm nơi đỉnh núi cao, như đồng lửa lớn, như tượng vàng ròng, Như Lai oai đức cũng như vậy. Các người thấy được Thế Tôn tâm sanh hoan hỷ, nhớ niệm suy nghĩ đều cùng phát tâm ra khỏi thành Tỳ Xá Ly nghênh đón Thế Tôn vào trong thành. Các đường đi trong thành đều bằng phẳng, sạch sẽ, sinh ra các thứ hoa đầy cả mặt đất thành ra các thứ tràng báu, treo các bảo cái (lọng báu), hương xoa, hương bột để cúng dường.

Khi Đức Thế Tôn đến rồi, Vua và nhân dân đều lễ chân Phật xong, Đức Thế Tôn vì muốn lợi ích chúng sanh tức hiện nơi chân đẹp đẽ, tướng Thiên bức luân và văn hoa sen, sau lại hiện tướng Tỳ Thủ Yết Ma Tạng văn dùng tất cả vô lượng vô biên công đức tu tập từ nhiều kiếp quá khứ mà được sắc tướng đẹp đẽ để trang nghiêm thân, phóng ánh sáng rực rỡ như trăm ngàn mặt trời, dùng tay thanh tịnh xoa đầu nhà vua an ủy tâm vua.

Khi ấy, Đức Thế Tôn ở trong thành Tỳ Xá Ly như ở Đê Thích Tràng, an tường mà ngồi, xem khắp bốn phương duỗi cánh tay sắc vàng mà nói rằng: “Ồ trong đời vị lai, nếu như có người cúng dường Xá Lợi phân thân của Như Lai như hạt cải, được công đức vô lượng vô biên, không thể nghĩ bàn, không thể cùng tận. Lại trong đời sau nếu như có người cúng dường Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh vương thậm thâm kinh điển cũng bằng cúng dường hết thầy Như Lai toàn thân xá Lợi không khác. Những người như vậy tức hay xa lìa hết thầy chấp mị. Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Vương Thần Chú Kinh này tức là Bí Ẩn của hàng hà sa đấng hết thầy các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nếu có Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di thọ trì đọc tụng cung kính cúng dường, vì người khác giải nói, hết thầy sợ sệt, tai nạn, chiến đấu, kiện tụng, phi báng, cùm trói, hết thầy Pháp ác ...v...v... các ác không tốt vĩnh viễn xa lìa không còn thọ nữa”.

Khi Đức Thế Tôn nói lời này xong, Đại Phạm Thiên Vương chủ của thế giới ta Bà bạch Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Thần Chú Kinh Điển là Bí Ẩn của hàng hà sa số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hay giải thoát hết thầy các ác những điều không tốt của chúng sanh cúi xin thế Tôn vì con mà nói.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Đại Phạm Thiên Vương rằng: “Phạm Vương! Ông hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ”.

Liên nói Đại Minh Vương Đà La Ni rằng:

“Năng mô tam mãn đà một đà năm. Ứm a tả lệ ma tả lệ, sa ra ma tả lệ, bát ra khát rị để nễ rị khu, sử tam mãn mục khế tất đệ rị sa tha phạ rị nễ khu sắc trí, nhiếp vật nhi bát ra nga ra nễ bá phạ nga di, sa băng phạ ni mật lệ ma ha mật lệ, ma ha nễ lệ sa tế sa phạ ha”

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM

OM_ ACALE MACALE SĀRA-MACALE, PRAKṚTI VAR,NE, PRAKṚTI NIRGHOSĒ, SAMANTA-MUKHE STHIRE STHĀVARE NIGUṢṬHE, VIGHUṢṬA ŚABDE PRAGARANE PĀRAṄGANI SĀRAṄGA-VATE, VALE MAHĀ-VALE MAHĀ-NIRBHĀSE SVĀHĀ

— Khi ấy, Đức Thế Tôn lại hiện thân làm Đại Minh Vương nói Đại Minh này xong lại bảo rằng: “Đại Phạm Vương! Thân **Đại Minh Vương** này là do Như Lai phương tiện oai đức Trí Huệ sanh ra, từ **Xa ma tha** (Śamatha), **vi bát xá na** (Vipāśyana), **ba Tam Ma Địa** (Trayaḥ-samādhayah), **bốn Thiền** (Catvāri-dhyānāni), **bốn Thánh Đế** (Catvārya-satyāni), **bốn Niệm xứ** (Catvāri-smṛtyu-pasthānāni), **bốn Chánh Cần** (Catvāri-samyakprahānāni), **bốn Thần Túc** (Catvāra-Rdhipādāḥ), **năm Căn** (Pañcendriyāni), **năm Lực** (Pañca-balāni), **bảy Đẳng Giác Chi** (Sapta

Bodhyaṅgāni), **tám Thánh Đạo** (Aryāṣṭāṅga-mārgaḥ), **chín Thứ Đệ Định** (Navānupūrva-vihāra-samāpattayah), **Như Lai mười Lược** (Daśa-tathāgata-balāni), **mười một Giải Thoát** (Ekādaśa-vimukhāyatanāni), **mười hai Nhân Duyên** (Dvādaśāṅga-pratīya-samutpādaḥ), **mười hai Hành Luân** (Dvādaśam-kāraṇa-dharma-cakraṃ), **sáu Niệm xứ** (Ṣaḍ-anusmṛtayah), **mười sáu Niệm Phật Tam Muội Quán Hạnh** (Ṣoḍaśāṅkāra-anāyānānusmṛtiḥ), **mười tám Pháp Bất Cộng** (Aṣṭādaśāvenikānubuddha-dharmāḥ), **bốn mươi hai Tự môn** (Dvācatvāriṃśad-akṣarāni) sanh ra”

Đức Phật bảo: “Đại Phạm Thiên Vương! Các Pháp Môn đều do Như Lai Công Đức Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Giải Thoát Pháp Môn, là hằng hà sa chur Phật, Như Lai Bí Ẩn hay sanh ra hết thầy chur Phật, hết thầy Pháp Tạng, sanh ra chân Thật Đạo, sanh ra mười hai Duyên, sanh ra Phạm Thiên Vương, Đế Thích, Hộ Thế Tứ Thiên Vương, sanh ra Ma Hê Thủ La, sanh ra Nhật Nguyệt Thiên tử, chín Cháp Diệu, mười hai Cung Thần, hết thầy sao ác’.

Bấy giờ Thế Tôn lại nói Đại Minh Tâm Đà La Ni:

“Năng mỗ tam mãn đà một đà nẫm. Úm, sa lệ ca tì nễ vĩ phạ ra ni phạ ra khát ra sa rị a mục khát xoa ni, a mục tiền phạ ninh ca lệ năng ca lệ kiếm thi phạ nễ sa ra ni bà ra ca sa khế bát ra tán năng bát ra bát để sa nga bát ra bát để sa đả sa nễ bà đa năng bát ra bát để phạ nhựt ra đà rị sa phạ ha”

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM

OM SĀRE KASINI VIDHARAṆI, VARĀGRASĀRE, ĀMARṢAṆI, AMOGHA-VATI, SECANE KĀLINAKĀLI, KĀSIVARE BHARAṆI BHARANE, KARAKASAKHE, SAMANTA PRĀPTE, STAMBA PRĀPYE, VAJRA-DHARE SVĀHĀ

Khi Đức Thế Tôn vì Đại Phạm Thiên Vương và hết thầy Đại chúng nói Đại Minh Vương Tâm Đà La Ni xong, lại nói Kệ rằng:

Ta nay vì các chúng người, Trời
Nói ra như thế Pháp sâu màu
Như báu trong tóc vua Đế Thích
Ở trong khắp chôn thường được thặng
Mười phương Như Lai thầy chứng biết
Hơn hết tất cả trong Trời người
Đây là Pháp báu không gì hơn
Là sự chân thật được an lạc
Nhấn nhục tiêu trừ các phiền não
Như người khát uống vị Cam lồ
Năng Nhân nói ra Pháp vi diệu
Lợi ích hết thầy các chúng sanh
Pháp này sâu màu không gì hơn
Làm hạnh Cam lồ tiêu tai ách
Đây là **Pháp Bảo** rất tối thặng
Là Pháp chân thật được an lạc
Lợi ích hết thầy các chúng sanh
Nói ra các Pháp Cam Lồ này
Tức là ba đời Bạc Già Phạm
Tối thặng bình đẳng Tam ma địa
Thường hành **Vô Thượng Hạnh Du Già**

Hiện ra bậc Kim Cang hai đạo
Đây là **Pháp Bảo** đứng bậc nhất
Rốt ráo chân thật được an lạc
Bồ Trì Ca la hạnh tương ưng
Tám đại trọng phu thường tu hành
Hoặc là nói ra bốn Lý thú
Các Pháp giải thoát của Như Lai
_Nay nói quả báo của Pháp thí
Như nơi đất tốt gieo hạt giống
Trong đó Tăng điền là trên hết
Đến cùng chân thật được an lạc
Vì cầu Vô thượng Bồ Đề vậy
Tâm phải bền chắc không thối chuyển
Xuất gia giữ gìn hạnh sa môn
Xiển dương Như Lai Pháp vi diệu
Khiến chúng mau được vị Cam Lộ
Ta, người mau được Đại Niết Bàn
Nên gọi **Tăng Bảo** hạnh thứ nhất
Đến cùng chân thật được an lạc
Diệt tận hết thủy tham, sân, si
Như trong kiếp hỏa không còn sót
Thân Kiến, Biên Kiến và Tà Kiến
Kiến Thủ, Giới Thủ thấy tiêu vong
Hoặc dùng hết thủy các phương tiện
Đồng với phạm phu cứu chúng sanh
Tăng Vảo thật là đứng trên hết
Đến cùng chân thật được an lạc
Tham dục sân si chẳng còn sanh
Cho đến ngu, mạn đều như thế
Thân, ngữ, ý nghiệp đều thanh tịnh
Hay trừ quần sanh các thứ khổ
Hiểu rõ tự tánh như hư không
Trong sạch, vắng lặng, không thủ, xả
Do đó Tăng Bảo là trên hết
Đến cùng chân thật được an lạc
Tâm thường bền chắc không lay động
Như là Bảo Tàng của Đệ Thích
Bốn phương tám hướng gió lớn thổi
Cũng không làm cho phương động lay
Bồ Trì Ca La cũng như vậy
Hiện các Thần Thông độ quần mê
Tăng Bảo thật là đứng trên hết
Đến cùng chân thật được an lạc
Hoặc hay ở trong bốn Thánh Đệ
Xem tột thậm thâm lý sâu màu
Mở mắt trí huệ cho chúng sanh
Cùng dùng **Đàn Giới** (bồ thí, trì giới) lợi cho họ
Giữ gìn các Pháp không tán loạn
Tiêu trừ chúng sanh tám nạn khổ

Tăng Bảo thật là đứng trên hết
Đến cùng chân thật được an lạc
Phiền não các lậu đều dứt sạch
Nhu bị gió lửa, thổi đốt tiêu
Tiêu rồi không còn sanh lại nữa
Nhu vậy không sanh cũng không diệt
Không thể thấy được không nghe biết
Ta nay bảo cùng với các ông
Tăng Bảo thật là đứng trên hết
Đến cùng chân thật được an lạc
Lợi ích hết thấy các chúng sanh
Cho đến nhân và loại phi nhân
Cúng dường mười phương hết thầy Phật
Lễ lạy các điều được an lạc
Lợi ích hết thấy các chúng sanh
Cho đến nhân và loại phi nhân
Cúng dường mười phương hết thầy Phật
Giữ gìn Pháp Tạng được an lạc
Lợi ích hết thấy các chúng sanh
Cho đến nhân và loại phi nhân
Cúng dường mười phương hết thầy Phật
Cung kính **Tăng Già** được an lạc
Mười phương các loại tụ tập đây
Hoặc ở trên đất hoặc hư không
Thường đối với đời khởi **Từ Tâm**
Ngày đêm phụng trì Pháp vi diệu
Nhu Lai lời thật độ chúng sanh
Nghe lời chân thật bỏ oán hết
Hay khiến chúng sanh được giải thoát
Đây là chân thật được an lạc
Chúng ta cùng quyến thuộc
Cùng với loại hữu tình
Xa lìa nơi sanh tử
Mau đến được Tất địa
Đà La Ni rằng:

**“ Nẵng mò tam mẵn ãa một ãa nẵm. Úm, ãa lỵ ãa lỵ mặ lờ nễ lỵ khu sử
mặ ra sa rị sa ra mặ túy ão ãể bát ra, bộ ãa bát ra bát ãể a ra mặ a ra khu sử sa
ra phạ ni a tả ãu ãể mặ ra phạ ãể thú ra bát ra bát ãể sa ra nga minh tát rị ãa nễ
rị khu sử sa phạ ha”**

***)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM**

**OM DHIRE DHIDHIRE, VARA NIRGHOṢE, VALASĀRE SĀRA-VATI,
STUTE PRĀBHŪTA PRĀPTE, ARADHE ĀRAGHOṢE SĀRA-VATI, ACYUTE
VALA-VATE, ŚŪRA PRĀPTE, SĀRAÑGAME SŪRYAÑGAME, SŪRYA
NIRGHOṢE SVĀHĀ**

Đức Phật bảo Đại Phạm Thiên Vương: “Đây là Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ
Đại Minh Vương Giải Thoát Pháp Môn, là Bí Ẩn của hằng hà sa chư Phật Như Lai
Ứng Chánh Đăng Giác. Ở trong đây sanh ra vô lượng câu, nghĩa sai khác như là Phật
câu, Pháp câu, Tăng câu, Đại Phạm Thiên Vương câu, Đế Thích câu, Hộ Thế Tứ Thiên

Vương câu, Ma Hê Thủ La câu, Căn Bản câu, Ý câu, Tánh câu, Nhân câu, Trụ xứ câu, Tịnh Tịnh câu, hết thầy Như Lai, Độc Giác, Duyên Giác quán, Thanh Văn quán. như vậy, hết thầy các loại Pháp câu, hết thầy Đại Phạm Thiên Vương và Phạm chúng, Đế Thích, Hộ Thế Tử thiên Vương cung kính cúng dường, ngợi khen, Ma Hê thủ La và hết thầy chư Thiên cung kính cúng dường, ngợi khen, Du Già A Xà Lê và các Pháp sư nên thường đọc tụng. Do Bí Ẩn này làm tăng ích Phạm Thiên Vương và các chư Thiên chư Tiên thần thông biến hóa, các loại Trí Huệ, cho đến tất cả trong thế gian ngoại đạo, Phạm Chí phát tâm hoan hỷ, xả bỏ tà nghiệp. Ẩn này là gốc rễ trí huệ của chư Phật, chư Bích Chi Phật, là đạo Niết Bàn, là hết thầy Hạnh tương ưng của Thanh Văn, vì các chúng sanh và tướng Bồ Đề mà nói Pháp **Nhất Thừa** chỉ đường Thánh, mở cửa giải thoát, chặt đứt lưới Kiến, phá nát núi Ngã Mạn, vào đạo thanh tịnh, dứt khỏi luân hồi, khô biển ái dục, phá núi xương sanh tử của chúng sanh, chặt đứt dây trói của Ma Vương, làm cho Ma Vương và quyến thuộc phải sợ sệt, phá hoại cảnh giới của Ma Vương, dẹp giặc phiền não khiến chúng sanh được vào Thánh Đạo, ở trong các ác đạo độ chúng hữu tình, xa lìa nhà phiền não an trú trong thành Niết Bàn.

Liên nói Đà La Ni rằng:

“Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm, liêm nghi liên nghi, hê số dữu số đà nĩnh sa ra địa bát ra tì vĩ bố ra bát ra tì nhĩ tăng yết rị sái ni vĩ yết ra sái ni vĩ xả khát ra phạ để thuật đà sa đà nĩnh phạ rô tát phạ để phạ sa nễ vĩ bộ sa ni vĩ sáng nga minh, vĩ thuật ma để bố sắc bà nga rị tì sa phạ tất đề dã túy đô sa phạ ha”

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM

OM KHAṄGE KHAṄGA-GHOṢE UṢODHANE SĀRATHI PRABHEDE, VIPULA-PRABHE SAMKARṢṢI, VIKARṢṢI, VIŚĀGRA-VATI, ŚUDDHA ŚODHANE, VARUṆA-VATI, VASAVE VIBHŪṢAṆI, VIṢAṄGAME, PAŚU-PATI PUṢPA-GARBHE, SVASYANTU MAMA SAPATIVĀRASYA, SARVA-SATTVĀNĀN`CA, SARVA BHAYODRAVOPASARGOPĀYĀSEBHYAḤ SVĀHĀ

Đức Phật bảo Đại Phạm Thiên Vương: “Kinh này tên gọi là Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Vương Giải Thoát Pháp Môn, là Bí Ẩn của hằng hà sa chư Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Ẩn này là chỗ quy y của hết thầy Thiên, Nhân, A Tu La, là thành Niết Bàn của chư Phật, Như Lai, Bích Chi, Thanh Văn chúng, cho đến quá khứ chư Phật, Bích Chi Phật, Thanh Văn chúng đều dùng Kinh Điển này làm cha mẹ, vì nhiều lễ bái, cung kính cúng dường.

Đại Phạm Thiên Vương! Ta từ xưa cũng dùng Đại Minh Vương Giải Thoát Pháp Môn này, Bồ Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tấn cho đến đầy đủ các Ba La Mật, cho nên nay được Đạo Bồ Đề, hàng phục quân Ma”.

PHẬT NÓI KINH THỦ HỘ ĐẠI THIÊN QUỐC THỔ
QUYÊN TRUNG (Hết)

2004